

CON QUỈ CỤT GIỜ

Phuong Hoài Nữ

Thân tặng đồng hương tỉnh Sóc Trăng,
đặc biệt dành cho những người sống gần
cây Da Năm Vồ và quận Bồ Tháo.

PH. H. N.

Khoảng năm 1953 – 1954...

Trường Trung Học Tư Thục Trần Văn, buổi học chiều.

Reng! Reng! Reng! Ba tiếng chuông reo báo hiệu giờ tan trường chấm dứt. Khác với mỗi chiều, không nghe tiếng ồn ào phát ra từ các lớp học mà chỉ có tiếng mưa rơi tí tách giọt vắn giọt dài liên tu bất tận ngoài hiên. Gió rít từng cơn thổi qua hàng cây bên đường. Trời tối đen. Mưa mù mịt. Trong các lớp, học sinh co ro ngơ ngác nhìn ra ngoài trời không buồn nhúc nhích. Có đứa nghịch ngợm miệng ngậm cán viết quay qua ngó lại đám bạn làm trò mà không ai hưởng ứng rồi tự mình ngồi yên. Vị giáo sư ngồi yên trên bàn bureau, gõ nhịp tay xuống mặt bàn hết nhìn mưa rơi rồi nhìn học trò, được một lúc thầy lắc đầu đứng lên gấp quyển sách Hóa Học lại vừa nói:

- Mưa không tạnh đâu. Các em liệu tìm cách về. Thầy lên văn phòng hiệu trưởng.

Oâng vừa dứt tiếng thì chân đã bước ra khỏi lớp, chạy lúp xúp bước lên thang lầu vào văn phòng hiệu trưởng.

Lớp học Đề Lục A1 này nằm ở đầu bìa từ cổng trường vào, đối diện cầu thang văn phòng mà cũng là nhà ông hiệu trưởng. Đám con trai bắt đầu lao xao, có đứa nhà xa đi bộ không đem theo áo mưa kêu trời như bọng.

- Mưa mịt trời kiểu này, tới mai cũng chưa tạnh. Phải dầm mưa về rồi tụi bây ơi! Đông lảo tảo kêu lên.

- Mây chỉ được cái miệng, Anh chàng Sự cung tay hướng về Đông – Nhà mây gần xít, chạy một cái vèo là tới nơi còn làm bộ dầm mưa với không dầm mưa, ngạo tụi tao hả? Đưa áo mưa của mây cho đám tụi tao mượn tạm còn có lý?

- Ý, đâu có được. Để mưa ướt người, mẹ tao mắng chết. Đông vội xỏ ngay áo mưa vào người như sợ các bạn giựt, khiến mọi người cười ồ.

Dãy lớp phía sau, có nhiều học sinh mặc áo mưa dắt xe đạp lục tục nường theo mái hiên trường ra đến phía ngoài, ngồi lên yên, cúi rạp người chạy cái vù vào trong mưa, có xe còn chở thêm người ngồi phía sau. Một đám nam nữ mặc xong áo mưa đứng lóng ngóng nhìn cây cối vật vờ và nước mưa dày đặc đan nhau trong không gian, chưa chịu bước ra đường.

- Ô hay! Người ta về gần hết, các chị còn đợi bao giờ? Anh chàng Dương nhìn đám con gái học chung lớp, kêu lên với giọng khàn khàn như “vịt đục” mà ông Hiệu trưởng đã gán cho hắn.

Nhóm nữ sinh không nhịn được cười làm hắn mắc cỡ bỏ chạy theo hai bạn Trường và Đề ra cửa. Các cô chỉ có nón lá và dù nên tìm cách nhét sách vở vào lớp áo ở bụng rồi bước ra hiên sau cùng. Không ngờ còn một đám lũ nhỏ nam nữ đứng tán gẫu chưa chịu cam lòng dầm mưa ra về.

Người kế tiếp từ đằng sau đẩy chiếc xe đạp đòn dông kênh càng tiến ra là giáo sư Việt Văn, Nguyễn Gia Huân, người ông đã cao còn thêm chiếc áo mưa nhà binh dày, rộng, trông phốp pháp to đẽ sợ. Đám học trò nắm “ghì đông” xe giữ lại:

- Ôi thầy, con ngựa sắt này đã là số “một”, thầy còn thêm áo mưa ẩm áp quá chừng!

- Thôi, thôi, để thầy đi! Ngày mai có giờ Việt Văn, không sợ ăn “hột vịt” sao tụi bây? Trờ Phước kêu to vừa đưa tay giả bộ như đẹp đường cho thầy đi. Không nhận được, cả bọn cười ồ.

Nhìn đám nam sinh ồn ào đùa giỡn tự nhiên bên cạnh nhóm nữ sinh đứng yên lặng như tờ, thầy Huấn tội nghiệp mỉm cười nheo mắt với các cô bé. Nhỏ Hoàng đứng gần thầy, lý lắc nắm chéo áo thầy:

- Thầy nữ lòng nào bỏ tụi em về sao, hờ thầy?

- Chừ, tao làm sao bây giờ? Phải tao biết hóa phép, biến tụi mày thành nhỏ xíu như ngón tay bỏ vào túi, tao đưa từng đứa về nhà, đâu cần mày nói. Không đành lòng cũng phải chịu thôi, nhỏ ơi! Chừ “ơi” thầy kéo dài và vừa lắc mình một cái xe thầy đã vọt ra khỏi cổng trường.

Thầy dạy Việt Văn này có thói quen lạ đời, khi ra khỏi lớp xưng hô mày mày, tao tao với học sinh tỉnh queo bất kể nam nữ. Thoạt đầu, học sinh cảm thấy khó nghe, sau lâu dần quen tai chẳng có chi là khó chịu. Trong khi đám con gái đội mưa ra về, Trường đứng chàng hăng hai chân kẹp bánh trước xe đạp anh chàng Đệ vừa nói:

- 5 giờ hơn rồi mày ơi, về Bó Thảo làm gì? Mày về nhà tao là tiện nhất. Một chút ông Ngoại mày ra đây, cũng gặp nhau thôi. Nghe tao đi mà!

- Không được! Đi học mà không về nhà, Ngoại tao lo lắm. Bộ muốn tao ăn đòn hả? Đừng xúi dại mày.

- Trời mưa có lúc tầm tã có lúc lơi hột, mày dám về hả? Tuy chưa 6 giờ mà mây đen trời, đường vắng tanh mày không sợ sao? Ông Ngoại mày có la mắng tao chịu thể cho! Đừng làm gan mang họa đó nhen.

- Mày hù tao đó hả? Tránh ra cho tao đi. Con trai mà nhát kiêu mày còn làm được trò trống gì? Tao về

đây! Ông cháu tao sẽ gặp lại mày trước 6 giờ rưỡi, yên chí.

Đệ khoát tay với ba đứa bạn: Trường, Dương và Tàn rồi phóng xe như bay trên mặt đường tiến thẳng về hướng cây cầu gỗ bắc ngang qua con sông cầu “Boong”(point). Đối diện bên kia đầu cầu gỗ là bên hông dinh quan Đầu Tỉnh, bao quanh một vòng thành quá rộng, riêng rẽ, không có nhà dân nào xen vào, bởi phía trước mặt tiền là Tòa Tỉnh. Đệ gò lưng đạp xe lên cầu vì cầu hơi dốc. Khi xe lên giữa cầu rồi thì hấn giữ “ghì đông” cho xe thư thả xuống dốc ôm “cua” bên mặt hướng về Bó Thảo. Trước mặt, một ông già mặc áo toại (loại áo chằm bằng lá để che mưa), đứng sát lề chỗ “cua” queo gần cây đa Năm Vô, đưa tay vẫy hấn nhờ cho quá giang. Nhìn ông già ướt sũng nước mưa, Đệ tội nghiệp dừng xe lại, bảo ông ngồi nghiêng một bên “porte bagage” và vịn tay thật chắc vào yên xe hấn. Trên đường không một bóng người, hấn bỗng nổi tính nghịch ngợm trẻ con, cho xe chạy lạng qua lạng lại lòng vòng giỡn chơi, và luôn miệng huýt sáo bản nhạc Chiều Làng Em. Mãi mê đùa nghịch, Đệ không hay biết có sự biến diễn kinh khiếp phía sau lưng hấn. Xe lôi trên dốc cầu chạy xuống theo sau hấn, người ta chỉ chỏ la hét: “Con quỉ! Con Quỉ!” Nhưng vì tiếng gió và tiếng mưa át mất, Đệ chẳng nghe được tiếng họ la hét. Đến lúc họ quá sợ hãi run tay, xe chạy lệch bánh đổ ngã cái rầm thì là lúc chàng Đệ nhà ta lặn xe nghiêng qua đường liếc thấy còn cười thâm, chú xe lôi chạy dõ quá, khúc đường không có ổ gà, không ngập nước làm sao bánh xe bị sụp lõ hay bị trơn đổ được? Lạ nhỉ!

Đệ có ngờ đâu, ngồi sau lưng hấn là con quỉ, thân hình khổng lồ, cụt mắt một giò. Lông lá chom chồm dựng đứng đầy hết mình, gớm ghiếc hơn cả giả nhân. Chiếc mõm nó dài với hàm răng tua tủa, đôi mắt lồi đỏ ngầu, trợn dọc trợn ngang nhát nhùng xe chạy từ đằng xa phía sau Đệ. Ai yếu bóng vía xanh mặt, chân tay luống cuống ngã nhào, chỉ còn chú bé Đệ một mình một cõi tiến tới trước. Qua cổng sau dinh quan Đầu Tỉnh, hai người lính đứng gác bất thành linh nhìn Đệ hoảng hốt kêu to: “Trời ôi! Con quỉ! Con quỉ!” Một anh lính giơ súng chỉ mà không dám bắn, còn một anh lính bắt tay làm loa hét thật to mà thằng bé có nghe thấy gì đâu. Đồn lính gần đó, bên ngoài là trạm canh, lính nhỏ vài chú lính đang tán dóc, chợt giật mình trông ra ngoài mưa, con quỉ ngồi vắt vẻo, một chân đang đưa sau xe thằng bé, nó thè lưỡi dài, đưa đôi tay như muốn chụp bắt họ. Để cứu thằng

bé, những chú lính xúm nhau chỉ chỗ kêu réo vang trời. Nhưng, phần khoảng cách hơi xa, phần mưa gió và phần vì mãi vui thích với trò chơi lặn xe mà miệng thì nghe ngao hát, Đệ không chú ý đến ngoại cảnh và cũng quên mất người ngồi phía sau xe hắt. Thời may, Đệ lặn xe gần sát quán nhậu gần trạm canh, người ngồi trong quán vùng đứng cả dậy thét to. Lúc này Đệ loáng thoáng nghe tiếng “con qui”, và nhìn đám lính từ sau chạy trở tới, hắt rùng mình xanh mặt ngó ngoái lại sau lưng... Hắt hết một tiếng kinh hoàng tưởng như tiếng bò rống, rồi quăng xe nhảy nhào xuống đường nằm bất tỉnh. Con qui biến mất. Người ta bồng hắt vào quán, kẻ giựt tóc mai, người xoa đầu mình mẩy hắt lạnh ngắt. Có người biết ông ngoại hắt, chạy đi báo tin.

Đệ đã được đưa về nhà từ lâu, thế mà, dân nhậu còn lai rai bàn bạc về hắt. Họ tội nghiệp cho thằng nhỏ, không biết có bình phục trở lại hay sẽ là Trang Hùng thứ hai? Hy vọng ông ngoại hắt tìm được pháp sư giỏi cúng vái gọi hồn hắt về... Tuy không nói ra nhưng trong ánh mắt họ nhìn nhau đã nói lên biết bao nỗi lo âu và sợ sệt. Con qui cụt giò bắt đầu hoành hành dữ quá. Trước sau mới mấy tháng mà đã có hai người bị hại, một chủ tiệm vải Trang Hùng và thằng bé vừa rồi. Người kế tiếp sẽ là ai? Con cháu họ? Hay chính bản thân họ? Con qui biến hóa thần sầu qui khóc, làm đủ trò giết hại nhiều người thờ ơ đi ngang qua cây đa Năm Vò.

* * *

Sự vắng mặt mấy ngày đầu của Đệ trong lớp học hầu như không ai thắc mắc, nhất là đám con gái thì càng vô tâm. Ngoại trừ những lần ông hiệu trưởng có giờ lên lớp, chẳng hạn như bữa nay, vừa điểm danh đến tên Lưu Nhị Đệ thì mắt ông trợn lên, chỉ tay xuống bộ ba: Trường, Dương và Tân:

“- Này! Này! Ba cậu kéo bè kéo cánh khuấy động làng xóm người ta, gây phiền cho cha mẹ. Tôi sẽ cho “coòng sin” cuối tuần là yên chuyện đó nhé!”.

Lời nói cùng bộ tịch của ông hiệu trưởng có vẻ hùm hổ, dữ tợn, khiến cả lớp phì cười. Và lúc đó, mọi cặp mắt đổ dồn nhìn về bàn học của Trường mới thấy thiếu vắng Lưu Nhị Đệ. Làm như bộ ba: Trường, Dương và Tân là nguyên nhân gây nên sự bỏ học của anh chàng Đệ vậy? Trong bọn nhỏ tuổi hay lý lắc nghịch phá, Đệ được tiếng hiền lành, ít nói. Ông hiệu trưởng hình như có ý cảnh cáo cái bọn “tiểu qui” này điều gì đó mà ông chưa tiện nói rõ.

Bị la rầy vô cớ, bọn “tiểu qui” âm ức, nhất là Trường, miệng hắt mở to kêu lên:

- Ô! Thưa thầy, Đệ nó bị...

- Bị ốm nặng, chứ bị gì? Bị gì hả? ?

Ông hiệu trưởng chặn lời hắt, mặt ông nhăn lại, nói một hơi – Liệu cái miệng bép xép của cậu nhé! Ngày mai tôi hỏi bài cậu đấy. Nếu đáp không thông, tôi sẽ cho cậu hai cái Chủ Nhật “coòng sin” để chữa cái tật hay lêu bêu ngoài đường của cậu.

Dứt lời, ông gom sách vở trên bàn cầm lên tay, vừa đứng lúc chuông reng hết giờ, ông bước ra lớp, bỏ lại thằng bé với đôi mắt mở tròn, to, nhìn theo ông đầy thắc mắc... Cả lớp nhón nháo mỉm cười nhìn Trường, ánh mắt dành cho hắt nhiều thích thú. Tuy ham chơi nhưng hắt khá thông minh, sáng dạ, nhớ dai, học giỏi mặc dù hơi lười một chút. Và bất cứ chuyện lớn bé gì xảy ra trong tỉnh, hắt là người đưa tin trước nhất.

Thật ra, trông bề ngoài ông hiệu trưởng có vẻ khó khăn, hăm he phạt vạ đủ điều nhưng trong lòng ông rất thương yêu học trò, chăm sóc theo sát, biết rõ sức học từng đứa và thưởng phạt rất công bằng. Bởi thế, học trò rất kính yêu và nể nang ông..

Từ lúc thầy hiệu trưởng bước ra khỏi lớp, đầu óc Trường quay vòng vòng, hắt cố tìm hiểu nguyên do nào ông hiệu trưởng cố tình đánh trống lảng nói khác đi là thế nào? Bởi trước đó, Trường có tìm đến nhà thăm Đệ, được biết ông ngoại Lưu Nhị Đệ đã đến gặp ông hiệu trưởng, dĩ nhiên ông hiệu trưởng phải biết rõ “vấn đề” chứ? Cuối cùng như tìm ra một điều gì, đôi mắt Trường chớp lia, đầu gật gật, miệng cười cười thỏa mãn, khiến hai bạn Dương và Tân ngồi cạnh, nhìn điệu bộ hắt phải phì cười. Hắt như quên hết sự có mặt của các bạn đang muốn hỏi hắt tin tức về trò Đệ. Anh chàng Dương không chịu được, đưa tay gãi đầu, chu mỏ lên tiếng:

- Chờ ơi, thì nó ốm nặng, nằm liệt giường chứ sao!

Đám con gái ngồi dãy bàn trên, quay xuống không bằng lòng:

- Có biết không đó? Đừng nói ầu nha!

- Sao không biết? Thì thầy hiệu trưởng vừa nói đó! Có tiếng cười khúc khích phụ họa theo.

- Không được giỡn với chị nhé! Huệ bức mình hấy mắt ngó Dương, rồi quay qua Trường – Sao ngồi lặng thinh vậy cậu? Đề xảy ra chuyện gì phải không? Nghiêm trọng lắm hử? Cho các chị biết được chứ?

Trường ngán ngừ khác với bản tánh lạnh chanh mau mắn hàng ngày của hắn, rồi ngập ngừng nói:

- Chưa tiện nói chị Huệ à! Dường như thầy hiệu trưởng chưa muốn “phổ biến” chuyện này, bởi nó có thể làm cho các chị sợ hãi không chừng.

- Ô chà! Chuyện gì mà bí mật vậy? Chị Thiếu lên tiếng – Nói đi, các chị không sợ đâu! Bọn tiểu qui các người quậy phá, chùa không bỏ, miếu không tha thì sợ ai mà chưa dám nói hả? Chẳng lẽ thằng nhỏ Đề hiền khô mà bị thần thánh quở? Vô lý quá làm sao ai tin?

Trường chắc lưỡi nói nhỏ như sợ ai nghe:

- Các chị thiệt! Chuyện rùng rợn hơn nhiều! Em sẽ kể cho các chị nghe, nhưng không phải lúc này.

- Có phải bạn Đề bị đụng xe bữa trời mưa không? Tuyệt Mai buột miệng hỏi – Tính ra đã mười hôm, đau ốm đâu có thể lâu như thế nhỉ? Trừ ra bị thương tích chi đó, phải không các chị?

- Đúng đó, bạn Mai nhớ kỹ nhé!

Bất thành linh, các cô ngơ ngác nhìn ra cửa lớp không nháy mắt, khiến cả lớp ngoái đầu trông theo. Từ ngoài cửa, Lưu Nhị Đề chậm chậm từng bước tiến vào, theo sau là vị giáo sư Vạn Vật.

Lớp học đang chờ giáo sư dạy môn kế tiếp, có tiếng ào ào dò bài hoặc rầm rì nhỏ to có trật tự, bỗng ngưng im phăng phắc tưởng chừng như tiếng vo ve của con ruồi bay ngang cũng nghe, tất cả học sinh trong lớp hướng về trò Đề, nhìn trừng trừng, quên mất vị giáo sư theo sau - Ông Hai, giáo sư Vạn Vật, ở tuổi hời huu, tánh tình dễ dãi, hiền lành và thương yêu học trò, chưa hề phạt vạ hay cho điểm xấu một học sinh nào trong lớp Đề Lục A1 này. Có thể, vì thế mà đám học trò “lớn” mặt, quên hẳn thói quen đứng lên chào vị giáo sư bước vào lớp – Trong lúc đó, cùng một lúc, chúng kêu to chẳng khác nào thét vào mặt Lưu Nhị Đề:

- Oái chà! Lưu Nhị Đề, mày ở xó nào mới chui lên vậy?

- A men! Sao mà giống người chết đội mồ về! Đừng nhát tao ghen Lưu Nhị Đề!

- Trời đất ôi! Bà con cô bác ơi, hãy nhìn bộ xương cách trí biết đi của thằng Đề kìa!

- Chu choa! Tao cứ tưởng mày bỏ học luôn rồi chứ! Còn yếu sao không ở nhà nghỉ?

Trước bao câu hỏi tới tấp của các bạn quan tâm đến sức khỏe của hắn, anh chàng Đề ngẩn tò te, không biết trả lời cách nào? Và, dù có muốn trả lời cũng không đủ sức. Thằng bé chỉ kịp mỉm cười không che hết nét mệt mỏi hiện trên đuôi mắt.

Đám con gái giữ im lặng, ái ngại nhìn Lưu Nhị Đề với ánh mắt chứa đầy tình thương.

Lúc này, ông Hai đã bước lên bục gỗ, vị giáo sư già giơ tay định nói thì một tiếng hô: “Nghiêm!” đồng loạt thoát ra từ anh trưởng lớp ngồi cuối dãy. Như một cái lò xo, mọi người đứng bật dậy, nghiêm chỉnh, mặt hất cao nhìn chớp đầu người đứng trước, đôi tay buông xuôi, thẳng hàng, trong tư thế trang trọng và yên lặng hướng lên bàn thầy. Ông thầy mỉm cười tỏ vẻ bằng lòng, gật gật đầu, thủng thỉnh nói:

- Các con ngoan lắm! Ngồi xuống đi. Thầy xin lỗi đã đến trễ giờ dạy hôm nay. Các con muốn hỏi thăm sức khỏe trò Đề, hãy chờ giờ ra chơi. Nói đến đây, ông ngừng lại liếc nhìn Đề thương hại tiếp – Trò Đề vừa thoát chết sau một cơn bệnh nguy kịch, các con đừng làm trò mệt nhá. Nào! Chúng ta

lấy tập ra chép bài! Nhanh lên nhé!

Tất cả học sinh rầm rập mở tập chép bài nhưng chốc chốc lại nhìn về phía bàn của bạn Đệ. Trong lòng đứa nào cũng thấp thỏm mong sao cho mau hết giờ Vặn Vặt. Bởi vì câu nói vừa rồi của thầy và cộng thêm thân xác “tiêu điều” của bạn Đệ, khiến các bạn học tránh sao khỏi sự tò mò, thắc mắc, mỗi lúc một gia tăng?

Bạn Đệ được tiếng “mảnh mai”, và các bạn thường gọi đùa hắn là “mình hạc xương mai” như con gái. Giờ đây hắn còn da bọc xương, người xanh mướt, hai gò má nhô cao, đôi mắt trộm lơ, mệt mỏi... chứng tỏ sức khỏe hắn chưa phục hồi hoàn toàn.

Giờ học rồi cũng qua mau. Thầy Vặn Vặt bước ra khỏi lớp. Các bạn từ dưới lớp ủa lên vây lấy bàn Lưu Nhị Đệ, hỏi ỏm tỏi, la hét, tranh nhau để được trả lời trước. Trường đứng ra, giơ tay chặn các bạn:

- Từ, từ, chứ! Các bạn làm ồn ào như thế này, hắn biết trả lời ai? Thôi thì tôi nói thay hắn vậy! Vừa nói Trường vừa nhìn Đệ nháy mắt, ngầm hỏi Đệ có cho phép hay không?

Điểm nhẹ nụ cười trên môi, Đệ gật đầu đồng ý.

Đảo mắt nhìn quanh, Trường nhỏ nhẹ bảo các bạn chịu khó ngồi xúm xít hay đứng sát vào nhau nghe cho tiện.

- Các bạn trong chúng ta, ai cũng biết cây da Năm Vô chứ nhỉ?

- Cây da Năm Vô! Đám con trai ngạc nhiên lập lại vừa nhú mày ngó Đệ không chớp.

Trong khi ấy, đám con gái có đứa dáo dác nhìn chung quanh, có đứa xanh mặt sợ hãi nhìn nhau. Chị Thiều lấp bắp lên tiếng:

- Chẳng lẽ... Chẳng lẽ... Rồi chị nhìn sừng Đệ, như e ngại chưa dám nói.

- Phải đó. Lưu Nhị Đệ, mày lạng quạng thế nào mà bị “nó” “hỏi thăm” thâm thẳm chừng ấy?

- Con quỉ cụt giò thì nói thẳng thừng ra cho các bạn biết luôn, có sao không? Còn bày đặt tránh né làm chi. Quốc bực mình lên tiếng sửa sai Đạt.

- Tao muốn tránh cho các chị đỡ hoảng sợ, Đạt chống chế vừa bực mình nói lấy – Mày giỏi thì đến cây da Năm Vô, rộng hòng kêu to: con quỉ cụt giò, chớ đừng làm phách ở đây nhé.

- Thiệt tình! Không có nhiều giờ còn đôi co. Làm ơn làm phước, để yên cho người khác hỏi chuyện được không nào? Giọng nhỏ nhẹ, Tuyết Mai yêu cầu.

Bọn con trai hình như biết lỗi, nín khe. Tuyết Mai liếc nhanh đám bạn gái đang thu người ngồi sát lại, chỉ còn nàng có chút gan da. Nàng nhìn Lưu Nhị Đệ lên tiếng:

- Có phải bữa trời mưa giông, cách đây mười hôm, nó hiện hình người “giỡn mặt” hại em không?

Anh chàng Đệ đưa mắt nhìn các bạn gật đầu.

- Như vậy mạng em còn lớn, khá lắm. Nếu không, em đã thành ông Trang Hùng thứ hai, bán vải ngoài chợ rồi còn chi.

- Ô hay! Chị Tuyết Mai biết chuyện ông Trang Hùng! Tệ quá, không kể cho các bạn nghe!

- Không phải đâu. Mẹ Mai chỉ kể sơ sơ cho Mai nghe thôi. Lúc đó, Mai chưa tin lắm.

- Được rồi, muốn biết chuyện Trang Hùng thì đừng mách thầy hiệu trưởng đấy nhé! Trường giơ tay ra dấu bảo các bạn lắng nghe – Bây giờ các bạn nghe chuyện anh chàng Đệ nhà mình trước cái đã và sau đó sẽ biết nguyên do nào bạn Đệ được may mắn hơn ông chủ tiệm vải Trang Hùng.

- Như các bạn biết, con đường về quận Bồ Thảo hay từ quận Bồ Thảo ra tỉnh lỵ phải đi qua cây da Năm Vô, ai cũng ớn lạnh nổi da gà, hễ súp tới là không dám đi qua. Nhất là vào những ngày mưa dầm, mây đen vùn vù bao phủ bầu trời, sấm chớp nổ rền vang, vể ngoằn ngoèo những lần chớp sáng lòe liên tu bất tận trên nền trời đen kịt. Những người sống gần cây da Năm Vô thường thấy những

lần chớp sáng

xẹt nhanh, chĩa thẳng vào cây da, tiếp theo sau tiếng nổ đing tai nhức óc làm họ rùng mình sồn tóc gáy

hoảng sợ. Nhưng cây da Năm Vồ chẳng hề hấn gì.

Xế chiều vào khoảng 6 giờ đến tối hay buổi sáng mặt trời chưa lên, không ai dám bước chân ra đường một mình. Do đó, những học sinh ra tỉnh học như bạn Lưu Nhị Đề của chúng ta, tan học đạp xe về nhà, cơm nước xong xuôi, sau 5 giờ là phải trở ra chợ ngủ trọ nhà người quen để sáng đi học sớm. Còn các bạn hàng gánh thổ sản đi đường bộ từ Bồ Thảo ra chợ tỉnh cũng thế, phải ở lại qua đêm chờ sáng sớm họp chợ đông người, bán buôn xong quay gánh ra về. Có bạn hàng rủ nhau đi từng nhóm từ sáng tinh mơ, họ đốt đèn móc trên đầu giống đèn gánh phía trước vừa đi vừa trông chừng nhau. Khi đi ngang qua cây da Năm Vồ, họ trò chuyện mỗi lúc một to như để quên đi sự hồi hộp sợ hãi trong lòng và chân bước nhanh hơn.

Từ nhiều năm qua, con quỷ cụt giò đã sát hại nhiều người vô tội, qua lời đồn đãi của những ông già bà cả sống lâu đời tại tỉnh Sóc Trăng kể lại cho chúng ta nghe. Và cha mẹ chúng ta thường răn đe không được đến đây leo trèo khuấy phá mà phải tránh xa, càng xa càng tốt nhất là những ngày mưa giông đen trời. Giọng người lớn lúc nào cũng nghiêm trọng sợ hãi khi nói đến cây da Năm Vồ, cái chết ghê gớm với mọi hình thức xảy ra không thể ngờ

Kể đến đây, cậu bé Trường đảo mắt một vòng nhìn đám bạn học:

- Nhưng liệu chúng ta có tin và nghe lời cha mẹ không nhỉ? Chuyện mơ hồ vô căn cứ thôi mà, phải không các chị?

- Thà tin có còn hơn không! Tuyệt Mai nhanh miệng thốt vừa liếc đám bạn gái đang xúm xít ngồi cạnh nhau - Hồi học tiểu học, vào hai năm chót lớp Nhì và Lớp Nhất, bọn nữ sinh chúng tôi được bà tỉnh cho người qua trường chọn mỗi lớp một số ít học sinh lanh lợi qua hậu dinh để bà dạy nôm nữ công: thêu may. Một trường hợp đặc biệt chưa từng có dành cho trường Nữ Tiểu Học tỉnh lỵ Sóc Trăng lúc bấy giờ. Nghe đâu bà tỉnh tốt nghiệp trường Nữ Công Gia Chánh tại trường Bảo Hộ Pháp thuộc ở Bắc Việt... theo quan đầu tỉnh đổi về đây, và lại không con, để giải khuây vị phu nhân tỉnh thích tiêu khiển thì giờ với tụi con nít nữ sinh chúng tôi. Đứa nào được chọn học nữ công đều bận khoản lo sợ; nhất là những lớp phải đi vào buổi chiều tuy một tuần học có ba ngày: Hai, Tư và Sáu hay ngược lại, bởi còn tùy theo giờ sắp xếp của nhà trường. Nữ sinh chúng tôi hẹn nhau gặp tại đầu cầu “Boong” (Point) phía bên đối diện bức tượng đồng hai người lính Lê Dương. Thay vì đi theo lề đường bên tay mặt đúng luật thì khốn nỗi cây da Năm Vồ nằm gần sát vỉa hè bên mặt. Chúng tôi không ai bảo ai sắp hàng băng ngang đường, qua lề bên trái cách xa một mặt đường; đã vậy, khi đi gần tới cây da Năm Vồ, chúng tôi đột nhiên nói cười, đùa giỡn to tiếng, chân bước nhanh như chạy. Khi đã vào ngồi ghế sau hậu dinh tỉnh, mà trái tim chúng tôi còn nhảy liên hồi chưa chịu trở lại nhịp đập bình thường. Ngày nào bà tỉnh ra dạy trẻ, chúng tôi lăm la lăm lét nhìn về khoảng tối phía cầu thang hậu dinh mà sợ sệt vu vơ vì nghe đồn con quỷ vào dinh “lén phén” chỉ với phu nhân đầu tỉnh tiền nhiệm thời xa lắc xa lơ nào đó, bị quan đầu tỉnh bắt gậy giò, chạy ra đóng đô ở cây da Năm Vồ... Bà tỉnh như không thấy vẻ hốt hoảng của chúng tôi, đôi lúc bà nhiệt mắng và phạt bọn chúng tôi không được ngồi. Hai hàm răng bà khít rịt, nghiêng lại trông dễ sợ, mắt mở lớn, bà đưa ngón tay trỏ điểm mặt từng đứa:

- Này! Này! Này! Con gái con lú gì mà cười giỡn rộng hòng, la hét rùm trời, vang vọng đến tám cây số còn nghe lờn lờn. Trên lầu cao, nhìn bọn bây ta phát ón. Rồi bà dịu giọng – Con gái phải nét na nhu mì, nhũ mỹ, nói năng nhỏ nhẹ, đi đứng khoan thai, các cô hiểu không? Ai là toán trưởng?

Chị Thuần Kiên lớn nhất bọn, giờ tay vừa le lưỡi, líu ríu thưa:

- Dạ! Thưa bà, em!

- Thôi được! Ngồi xuống đi. Từ rày phải giữ trật tự, nữ sinh phải ra vẻ, không được ồn ào phá giấc trưa hàng xóm. Các cô phải biết giữ ý chứ!

Khỏ nổi, trong bọn chỉ có vài chị ở tuổi mười ba mười bốn, theo cha mẹ hồi cư về thành trể, đi học trể... Còn lại thì là một đám nhóc tí mới chín, mười tuổi, nhát hít, sợ ma như điên, khó mà tuân lời.

Tuy chúng tôi rất nể nang và sợ uy bà nhưng chúng tôi mặc kệ những lời mắng mỏ, răn dạy. Ngay khi hết giờ học, chúng tôi sắp hàng đôi, im lặng đi thẳng ra cổng sau dinh trước cặp mắt bằng lòng của bà tỉnh. Song le, ra khỏi cổng dinh, qua cua quẹo bên hông tường rào, chưa tới cây da Năm Vô, là đám nữ sinh ủa chạy có đũa nắm tay nhau, có đũa chạy một mình, chân giẫm mạnh, miệng hét: “Ma! Ma!... Ma! Ma!... Chạy mau!” Rồi chúng tôi từ từ chậm lại trước tòa án vừa đi vừa thở, đến bức tượng hai hình thì dừng lại mỉm cười, vẫy tay chào nhau ra về.

- Suốt hai năm chúng tôi đi ngang cây da Năm Vô có thấy ma quỷ gì đâu, phải không các chị Huệ, chị Hoàng, chị Thiều...? Nhưng sợ thì vẫn cứ sợ, thế mới lạ chứ!

- Đúng đó! Các chị cùng lên tiếng – Những ngày ấy, chúng tôi không thấy gì mà sợ chết khiếp! Cái cảm giác mơ hồ lớn dần theo năm tháng, cứ lớn vồn trong đầu óc chúng tôi mãi.

- Một vài buổi tối, đám con trai chúng tôi có đũa gan dạ, thách nhau đi ngang qua đó, chỉ nghe rờn rợn sờ sờ chứ không thấy gì. Thịnh lên tiếng - Trường ơi, kể cho anh chị em nghe đi, sót ruột lắm rồi!

Trường tăng hăng lấy giọng kể chuyện...

Bỗng chốc lớp học lặng trang, mọi người im thinh thích lắng nghe, theo dõi từng đoạn mà không ngớt hồi hộp, run sợ có lúc như đứng tim. Với giọng đều đều mạch lạc với lối diễn đạt điệu nghệ, Trường đã lôi cuốn đám bạn nhát gan mà vẫn thích nghe mê mết, đôi lúc phải phì cười vì cảm tưởng như chính hần là đương sự đã cho con quỷ cụt giò ngồi sau yên xe, chứ không phải anh chàng Đệ xanh mét như tàu lá ngò kia. Và lúc đó, Đệ gật gật đầu nhìn đám bạn ngăm đồng ý bạn Trường kể không sai.

Trường mỉm cười chấm dứt chuyện kể bằng một câu hỏi gây thêm ám ức trong lòng các bạn:

- Các bạn có biết nguyên do nào Lưu Nhị Đệ yêu thương của chúng ta thoát chết trong đường tơ kẽ tóc không nhỉ? Con quỷ cụt giò chuyên hớp hồn người có bao giờ chịu tha ai?

Đám nam nữ học sinh lắc đầu quây quây cùng ú ớ kêu lên:

- Chịu!...Chịu thua thôi! Không...không phải do may mắn sao?

Trường cắn môi, hai mắt nhú lại, đang ngẫm nghĩ xem trường hợp lọt sổ tử của bạn Đệ nhà ta có phải do may mắn hay không, thì Quốc và Bảo, hai bạn thắng thốt hỏi:

- Chao ôi! Thế thì cái chết của ông Trang Hùng có “vấn đề” ư? Thôi đừng lôi thôi nữa, bạn Trường còn đợi gì mà không kể nốt cho chúng tôi nghe luôn thể về cái chết của ông chủ tiệm vải?

- Ý kiến hay quá, hoan hô! Kể đi Trường ơi! Đừng làm cho chúng tôi tức anh ách đấy nhé bạn! Tiếng thúc giục loạn xị... tăng thêm phần kích thích tò mò.

Trường nhìn đồng hồ trên tay và thủng thỉnh ngó ra cửa lớp thì đúng lúc, tiếng chuông réo vang, báo động đã hết giờ chơi.

- Giờ học tới rồi, giáo sư đến kia! Tôi sẽ kể cho các bạn nghe tiếp trong giờ nghỉ xả hơi kè, vậy nhé!

* * *

Trang Hùng đẩy chiếc xe đạp chưa ra khỏi cửa, vợ chạy lết đệt theo sau, nín “porte bagage” kéo lại:

- Ba thằng Hảo đi đầu tiên bạn hàng phải không? Có định đi Bồ Thảo không hả?

- Đi chứ! Trang Hùng quay đầu nhìn vợ – Ở Bồ Thảo có người lấy hàng tiệm vải mình ba tháng, có người hơn ba tháng mà chưa thấy ai đem tiền ra trả. Kỳ này quá hạn khá lâu, thế mà, họ chẳng tin tức gì cho vợ chồng mình. Anh cần tiền đi mua thêm hàng, nên phải gặp họ xem sao! Em và con ở nhà ăn cơm trước đi, đừng chờ anh về.

Trang Hùng định quay đi thì vợ nắm tay chồng trì lại, mặt lộ vẻ lo âu:

- Này mình! Mình đi bây giờ thì không sao, nhưng khi về mình phải nhớ cẩn thận nhé! Không về kịp trong ngày thì ở lại qua đêm, sáng hãy về. Đừng về buổi chiều, đi qua cây da Năm Vồ không tốt. Nếu gặp ngày mưa giông thì ngủ luôn ở Bồ Thảo một hai đêm, chờ tạnh mưa hãy về mình nhé. Ở nhà mẹ con em tự lo liệu được, anh khỏi phải lo. Lúc nào thấy tiện thì về chứ đừng vội vã sẽ gặp nguy hiểm thì khổ, không được quên lời em căn dặn đấy, nghen mình!

- Thiệt tình mà! Trang Hùng lắc đầu chắc lưỡi - Em dặn chi nhiều lời thế? Anh vào ra Bồ Thảo hà rầm có phải mới đây đâu mà em dặn dò lắm lắm vậy hả?

- Đành rằng thế, nhưng đang mùa mưa, và anh hay ẩu lắm, nhắc chừng kéo anh quên.

Hai vợ chồng nhìn nhau cười xòa.

- Được rồi, yên chí, chồng em sẽ không hề hấn gì còn mang một túi tiền về cho mẹ con em! Trang Hùng cười to phóng lên yên xe chạy một mạch ra đường, mặc cho cô vợ đỏ mặt trông theo.

Bỗng dưng, lòng Trang Hùng nhẹ lâng lâng, chàng sung sướng cảm nhận tình yêu của vợ dành cho chàng thực đậm đà nồng thắm biết bao. Vợ chồng tuy có lúc đôi co bất đồng ý kiến nhưng sau đó thuận thảo lại ngay. Và đến hôm nay, đứa con duy nhất của họ đã mười tuổi, mà hạnh phúc gia đình của đôi vợ chồng vẫn khấn khít như ngày mới cưới... Với niềm vui rộn rã yêu đời đang vẩn vút phủ vây tâm tư Trang Hùng và dường như không biết mệt, hấn gia tăng tốc độ mỗi lúc một nhanh, chạy một lèo đến chợ quận Bồ Thảo. Nhằm lúc buổi chợ đông, bạn hàng vui vẻ chào đón hấn và sốt sắng thu góp tiền nông đầy đủ trao trả ngay. Trang Hùng khoan khoái cho tiền vào túi, liếc nhìn đồng hồ trên tay rồi ngẩng mặt trời đang nhả nắng gay gắt, hấn mỉm cười vì còn dư thời giờ quay về nhà.

Đang ngon trốn chạy bon bon trên đường về, bất thành linh con giông từ đằng sau kéo đến thổi lên ào ào. Hàng cây hai bên đường nghiêng ngả, cành lá chập vào nhau chuyển mình răng rắc, bắn tung những chiếc lá theo gió cuốn vèo tứ tán vào khoảng không mát hút. Cát bụi bay mịt trời, tạt vào mặt đau rát, Trang Hùng không dám mở mắt, cho xe chạy chậm chậm sát bên đường. Sau cơn giông, ánh nắng chiều mờ nhạt dần, mây đen lơ mờ hiện ra ở cuối chân trời mỗi lúc một dày đặc đen, từ phía sau lưng hấn. Gió thổi mây đen đùn lên lan rộng trên bầu trời, báo hiệu một trận mưa to sắp đổ xuống. Trang Hùng bấn loạn khó nghĩ, đã đi được nửa đường bây giờ thối lui lại Bồ Thảo thì bất tiện mà tiến tới về nhà trong lúc trời mưa thì cũng không xong. Vợ hấn sẽ giật mình sợ xanh mặt và sau đó giận dỗi đôi ba ngày mới chịu làm hòa. Đàn bà rắc rối lắm thôi, hay lo sợ những chuyện viễn vông huyền hoặc không đâu. Năm, sáu năm qua, hấn vào ra con đường Bồ Thảo, đi ngang cây da Năm Vồ không biết bao nhiêu lần mà nhớ cho hết, hấn có làm sao đâu? Nhưng vợ hấn thì không ngớt nom nớp lo thay cho hấn. Thật tội nghiệp nàng! Vì nghĩ đến vợ mà hấn phân vân, tán thối lưỡng nan vừa bức mình khó chịu, chợt hấn cười khan, tự chế giễu – Cột con thỏ theo đuôi thì còn làm ăn gì được, kể như thả đàn ông đó vứt bỏ cho rồi! – Và hấn cho rằng, nam nhi phải có chút gan dạ và ít nhiều bản lĩnh hầu xông xáo vào đời, xoay sở hoàn cảnh mới mong nuôi nổi vợ con chứ.

Chuẩn bị đón cơn mưa tới, Trang Hùng với tay ra “porte bagage” lấy áo mưa mặc vào người, cho xe chạy nhanh theo ngọn gió thổi đẩy tới trước. Nhờ sức gió xe hấn lao về phía trước, đôi tay hấn chỉ có việc kềm cho chắc ghi đông và hai bàn chân trên pedal đạp đều đều nhẹ nhàng. Hấn có cảm tưởng xe nhẹ tênh lướt trên mặt đường. Luồng gió mang theo bụi nước lấm tẩm tạt vào mặt và mỗi lúc hạt bụi nước to hơn, kéo dài từng sợi lắt phất đan nhau trước mặt hấn dày thêm lên. Kế tiếp, mưa rơi lộp độp trên áo mưa nylon dội mạnh nghe rõ mồn một rồi thì ào ào bao phủ chung quanh hấn một màn nước từ trời đổ trút xuống. Nền trời xám xịt mây đen. Con đường hun hút như dài thêm ra. Đôi bàn tay tê cứng lạnh ngắt, hấn đưa một tay lên vuốt nước mưa đang chảy dài trên mặt. Và vừa đúng lúc hấn phát hiện công hậu tư dinh quan đầu tỉnh, từ đằng xa khi ẩn khi hiện theo khúc quanh của con đường. Nhà dân chúng bắt đầu mọc lên thưa thưa hai bên đường, càng vào gần thành phố nhà cửa nằm san sát cạnh nhau nhiều hơn, cản bớt sức gió. Trang Hùng thở phào nhẹ nhõm, hấn phấn khởi đạp một mạch đến công sau dinh quan đầu tỉnh, bẻ ghi đông cập theo lề đường bên mặt ôm cua quẹo tường rào của dinh đi qua cây da Năm Vồ một khoảng. Khi sắp qua khỏi tường rào, đến đầu đường định băng ngang con đường đi thẳng thì dưới một tàng cây từ trong tường rào

dính de ra, che khuất vĩa hè đầu đường, một ông già mặc áo toại bằng lá chằm, gĩa tay vĩa xin cho quá giang. Nhìn ông già đứng run rẩy trong mưa, hấn không nỡ bỏ đi, cho xe ghé sát đầu đường, bảo ông già ngồi thẳng lên “porte baggage”, chân đề qua hai bên, và không quên kéo đôi tay ông già ôm chặt eo ếch hấn. Hấn ngại ông già ngồi nghiêng một bên không vững, lờ tẻ xuống đường tội nghiệp. Trang Hùng cho xe chạy tới, quẹo qua tay trái phía sau tòa Aùn vào con đường hẽm bên hông, chạy trở ra đề qua cầu “Boong” (Point). Vừa ra giữa đường lớn, vài quán cà phê bên kia bờ sông dưới dốc cầu “Boong”(Point), lổ nhỏ người trong quán đứng dậy la hét, đưa tay bắt loa, chỉ chỗ loạn cào cào đề kêu gọi hấn mà Trang Hùng có nghe thấy gì đâu. Phần cách xa một con sông, phần hấn đang ra sức đạp xe hướng về phía trước, dẫu có nhìn thấy hấn cũng không nghĩ là liên quan đến hấn. Khi xe hấn mới trờ tới bức tượng đồng hai người lính Lê Dương, thì có hai chiếc xe lỏi từ bên kia cầu “Boong” chạy qua, hấn không hiểu sao hai chú xe lỏi, đôi mắt trợn trừng ngó phía sau lưng hấn, miệng há hốc mở lớn như người á khẩu, rồi tự dưng đôi tay chơi với buồng xe ngã cái rầm, nằm chồng lên nhau. Những người khách ngồi bên trong xe được che kín cho khỏi bị mưa tạt ướt, không biết chuyện gì xảy ra bên ngoài, họ bị một phen bò càn ra đường la chói lói. Trước cảnh này, tuy có ngạc nhiên nhưng không thắc mắc, Trang Hùng cố sức vòng xe lên dốc cầu bên mặt. Cùng lúc ấy, một người từ phía bưu điện chạy xe tới, gần như đụng mặt ngay Trang Hùng giữa đường, ông ta khựng lại, lắp bắp kêu to:

- Tr...ờ i! Con...Con quỉ... sau lưng anh!

Trang Hùng lúc đó chưa tin vào tai mình, nhưng ngoại cảnh trước mặt đập vào mắt hấn và chột hấn loáng thoáng thấy một nhóm khách trong quán cà phê bên kia cầu, chạy ùa lên đầu cầu la hét, có người cầm cây quơ tứ tung như xua đuổi tà ma. Tiếp theo, tiếng “con quỉ” mỗi lúc một vang to bên tai, Trang Hùng nghe rõ tiếng tim đập thình thịch trong lồng ngực, rùng mình hấn ngoái đầu ngó lại phía sau. Mặt hấn kề sát gần chạm gương mặt góm ghieếc của con quỉ cụt giò. Hai chiếc răng nanh nhọn hoắt nhe ra. Cặp mắt con quỉ to như hai quả trứng gà lúc xanh lè lúc đỏ lòm dể sợ. Khắp thân mình nó tua tủa lông đen. Chiếc chân cụt đu đưa, cả thọt trông phát khiếp... Trang Hùng bị dính chặt trên yên, hồn phi phách tán, hấn hét lên một tiếng kinh hồn, buồng xuôi hai tay. Tiếng ngã cái rầm của người và xe xen lẫn tiếng cười lạnh lạnh, rùng rợn kéo dài đến lạnh mình của con quỉ và nó tan biến mất, đề lại sự hãi hùng cho mọi người có mặt tại hiện trường.

Trang Hùng nằm sõng soài thoi thóp trên mặt đường ướt. Mọi người bu quanh hấn. Trước khi bồng hấn lên xe lỏi chở về nhà cho vợ hấn, người thì thoa dầu nóng, cạo gió khắp mình mẩy hấn, kẻ thì giũt tóc mai vì phòng ngừa hấn bị nhiễm lạnh.

Sau đó, vợ Trang Hùng chạy tìm pháp sư giỏi và các vị cao tăng hòa thượng nổi tiếng trong các chùa chiền hầu cúng kiến gọi hồn cho chồng tỉnh lại. Vợ hấn vào cả chùa Miên, khẩn cầu ông Lục Cả, người tu lâu đời nhất, đã làm phép hườn hồn cho nhiều người bệnh. Nhưng tất cả đều vô vọng, ba tháng sau, Trang Hùng ra đi vĩnh viễn bỏ lại vợ trẻ và con thơ...

Trường chấm dứt chuyện kể với tiếng thở dài nào nuốt vừa nhìn đám bạn:

- Tội nghiệp! Ngày đó, mọi người trong chợ tỉnh Sóc Trăng, ai cũng thương tiếc Trang Hùng, bởi hấn rất hiền lành, thật thà, gây được cảm tình hầu hết các bạn hàng... Nhưng mà thôi, các bạn nghĩ sao về trường hợp “hiếm hoi” của bạn Lưu Nhị Đệ chúng ta?

Một phút im lặng. Cả lớp trầm ngâm suy nghĩ rồi thì cùng lặc đầu:

- Chịu thôi! Cả hai: Trang Hùng và Lưu Nhị Đệ trước khi ngã xuống đường bất tỉnh nhân sự đã khiếp đảm hét to. Ngoài ra đâu có thấy gì khác lạ? Có thể bạn Đệ của chúng ta tốt số thôi, phải không hở?

- Sai rồi! Không phải đâu. Trường nhăn nhó kêu lên - Các bạn quên một điều – Lúc cho quá giang, anh chàng Đệ nhà mình bảo ông già ngồi nghiêng một bên, hai tay ghì chặt sau yên xe. Chừng phát giác con quỉ phía sau lưng, hấn nhảy khỏi xe thực nhanh và xa. Đàng này ông Trang Hùng có lòng thương người, đề cho ông già ngồi gát chân hai bên và ôm chặt eo ếch hấn. Như thế, khi đối mặt con quỉ, ông Trang Hùng bị giữ chặt, chết cứng trên yên, hoảng sợ đến tán đờm kinh hồn, thể phách

và vĩa khôn vĩa đại của ông ta đã tiêu tán đường, bay biến tại lúc đó. Hay nói một cách khác, có thể thừa lúc ông ta hoảng loạn, con quỷ đã hớp hồn ông ta đi luôn. Bây giờ các bạn hãy cho ý kiến về hai trường hợp quá giang xe đáng sợ này?

- Ghê nhỉ! Không ngờ bạn Đệ khôn ngoan, ứng biến nhanh nhẹn, thoát hiểm dễ dàng. Đáng khen nhé! Phong mau mẫn lên tiếng.

Chị Hoàng ngó chăm chăm Lưu Nhị Đệ, giọng dịu dàng thân thương:

- Đệ à! Trường hợp hi hữu, có một không hai này, phải nói là em có số may mắn và mạng em lớn lắm. Theo lời chị Tuyết Mai nói lúc nãy đúng đó.

Đệ lắc đầu nhìn các bạn và ngẫm ra dấu nhờ Trường nói thay cho hấn.

- Bạn Đệ thân mến của chúng ta không nghĩ, số hấn may mắn hay mạng lớn, Trường nói – Chẳng qua thói quen của hấn đã cứu mạng sống hấn. Như các bạn biết, bất kể người thân, quen hay lạ, nhờ hấn chờ chỉ được ngồi một bên, hai tay nắm chặt yên xe. Hấn chưa bao giờ chịu chờ ai ngồi để chân hai bên và ôm eo ếch hấn. Vậy, thói quen đã cứu mạng hấn, phải không hở các bạn?

- Phải đó. Đạt lên tiếng - Và ông chủ tiệm vải Trang Hùng vì có lòng thương người đã chết oan uổng.

- Một đẳng thói quen đã cứu mình. Một đẳng quá nhân ái đã hại bản thân. Thế nên, làm việc thiện xem ra, đôi khi không phải là một điều tốt, còn phải tùy từng việc từng lúc, kéo nguy hại đến tánh mạng như chơi. Tội nghiệp ông Trang Hùng quá! Giọng Bảo bùi ngùi.

- Tốt nhất từ rày chúng ta phải cảnh giác khi đi ngang cây da Năm Vồ dù chiều mưa hay nắng. Và tránh giúp đỡ bất cứ ai nhờ đến chúng ta, tuy nhẩn tâm một chút mà ngừa được những bất trắc có thể xảy ra, đỡ một mối lo âu cho cha mẹ chúng ta nữa.

- Ý kiến bạn Thắng hay lắm. Hy vọng chúng ta sẽ đề cao cảnh giác như thế. Cả lớp lên tiếng – Nhưng mà chúng ta vẫn chưa hết thắc mắc, con quỷ đã có từ đời nào? Tại sao nó bị cụt một giò?

- Ồ! Phải đấy. Lúc nãy chị Tuyết Mai nói con quỷ bị quan đầu tỉnh bắn gãy giò... Chị kể cho chúng tôi biết thêm được không? Quốc nhìn Mai yêu cầu.

Mai đỏ mặt, nóng bừng hai tai:

- Chuyện...đó, ...chuyện đó... Ồ, Mai đâu có biết! Mai chỉ nghe mấy người trước kia làm việc trong tòa Bồ (sau này là tòa hành chánh tỉnh) kể lại, thì Mai đã nói hết rồi. Mai có hơn gì các bạn, từ lâu âm ức về cây da Năm Vồ, sao có con quỷ tác quái ở đấy? Các bạn hỏi tôi? Tôi biết hỏi ai đây?

Trường tùm tùm cười nhìn chúng tôi:

- Nghĩa là các bạn muốn biết “xuất xứ” của con quỷ chứ gì? Phải không nào?

- Còn phải hỏi! Biết thì kể cho chúng tôi nghe với, còn úp úp mở mở làm chi hở bạn!

- Chuyện xảy ra đã lâu đời, có thể lúc đó, trong chúng ta có bạn chưa mở mắt chào đời. Như tôi đây này. Nghe ba tôi kể vào khoảng năm 1938 – 1940 chi đó. Ba tôi thường xuyên tiếp xúc quan đầu tỉnh, hay ra vô hậu dinh của ngài nên hiểu rõ chuyện.....

Nếu các bạn muốn biết chuyện “ly kỳ” vừa “khó tin” về con quỷ cụt giò tại sao đóng đô trường kỳ ở cây da Năm Vồ, thì hãy chờ cuối tuần đến nhà tôi, có thời giờ rộng rãi hơn, tôi sẽ kể hâu các bạn nghe. Bây giờ thì chịu thôi. Trường vừa dứt lời, cả lớp gật đầu đồng ý ngay...